

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 85/2022/HSST
Ngày 20 tháng 7 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tráng A Tênh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Sợ; Ông Nguyễn Đức Việt.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thảo Nguyên - Thư ký
Toà án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Đình Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Lò Văn T, sinh ngày 16 tháng 8 năm 1986 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản A, xã A, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Lò Văn L sinh năm 1960 và bà Lò Thị T sinh năm 1960. Bị cáo có vợ Hoàng Thị N sinh năm 1983, nghề nghiệp: Lao động tự do, trú tại: Bản A, xã A, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; bị cáo có 01 con (sinh năm 2018).

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 48 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích). Năm 2017 bị tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lò Văn L sinh năm 1960, địa chỉ: Bản A, xã A, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/3/2022, Lò Văn T điều khiển xe mô tô tự chế đi từ nhà tại bản A, xã A đến bản B, xã A, huyện Mai Sơn gặp và mua của một người nữ giới không quen biết 200.000 VNĐ được 01 gói Heroine để sử dụng. T cầm gói Heroine ở tay trái rồi điều khiển xe đi tìm chỗ sử dụng, đến đường thuộc tiểu khu C, xã A, huyện Mai Sơn thì bị tổ Công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng.

Kết luận giám định số 539/KLMT ngày 26/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận số vật chứng thu giữ của Lò Văn T là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,29 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 65/CT-VKSMS ngày 05/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng, mảnh nilon màu trắng gói ma túy ban đầu được chứa trong 01 phong bì được niêm phong theo quy định.

Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan- Ông Lò Văn L: 01 mô tô kiểu dáng xe thồ, không có biển kiểm soát.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Bị cáo Lò Văn T tự bào chữa: Nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thực hiện đường lối tố tụng trong vụ án: Xét thấy việc khởi tố, truy tố, xét xử của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng trong vụ án đối với bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về đường lối giải quyết vụ án:

Căn cứ biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn lập vào hồi 13 giờ 20 phút ngày 24/3/2022 đối với bị cáo Lò Văn T cùng toàn bộ vật chứng gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 0,29 gam loại Heroine.

Tại bản kết luận giám định số 539/KLMT ngày 26/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,29 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,29 gam loại Heroine”.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thừa nhận do bản thân nghiện ma túy, nên đã mua và cất giữ 0,29 gam Heroine của một người nữ giới không biết họ tên, địa chỉ cụ thể với mục đích để sử dụng cho bản thân, ngoài hành vi này bị cáo còn có nhân thân rất xấu là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[3] Xét tính chất vụ án:

Bị cáo biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng trên thị trường, nhưng bị cáo vẫn cố tình cất giữ ma túy trên người với mục đích sử dụng cho bản thân là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, cần lên mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Về đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Hội đồng xét xử xét thấy việc đề nghị hình phạt và xử lý vật chứng là đảm bảo đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, bố để bị cáo- Ông Lò Văn L nguyên là chủ tịch xã A (đã nghỉ hưu) và được Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La tặng 02 bằng khen, mẹ để bị cáo- Bà Lò Thị T nguyên là chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ xã A được Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La và Hội liên hiệp phụ nữ tặng 04 bằng khen, ông nội bị cáo- Ông Lò Văn T được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo, Tại bản án số 28/2012/HSST ngày 29/3/2012 của Tòa án nhân dân huyện Yên Châu xử phạt bị cáo Lò Văn T 48 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính và án phí; Tại bản án số 40/2017/HSST ngày 24/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Châu xử phạt bị cáo Lò Văn T 18 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính và án phí cho đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới bị cáo thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự, nhưng xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, cần lên mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng, mảnh nilon màu trắng gói ma túy ban đầu được chứa trong 01 phong bì được niêm phong theo quy định là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 mô tô kiểu dáng xe thô, không có biển kiểm soát xác định là tài sản của ông Lò Văn L không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan- Ông Lò Văn L.

[7] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ trong vụ án, bị cáo khai mua của một người nữ giới không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Việc trao đổi giữa hai bên không có người biết, chứng kiến. Ngoài lời khai của bị cáo, Cơ quan điều tra không có tài liệu, chứng cứ khác để điều tra, xác minh mở rộng vụ án. Buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm độc lập về toàn bộ khối lượng 0,29 gam Heroine thu giữ trong vụ án.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 3 năm 2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lò Văn T.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu trắng gói ma túy ban đầu được chứa trong 01 phong bì được niêm phong theo quy định.

Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan- Ông Lò Văn L: 01 chiếc xe máy kiểu dáng xe thồ, không có biển kiểm soát, số khung RLHHC1210DY532443, số máy VMSA2B-H005281, đã qua sử dụng cũ.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ (hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người liên quan ;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tráng A Ténh

